ỦY BAN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẦN THƠ** ---	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ---
Số: 61/2008/QĐ-UBND	*Cần Thơ, ngày 16 tháng 7 năm 2008*

QUYẾT ĐỊNH

VỀ MỨC PHỤ CẤP HÀNG THÁNG, CHẾ ĐỘ CÔNG TÁC PHÍ, TRANG PHỤC CHO CÁN BỘ, CÔNG CHỨC LÀM VIỆC CHUYÊN TRÁCH VÀ TRANG THIẾT BỊ TẠI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ Ở CÁC CẤP

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;
Căn cứ Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương;
Căn cứ Nghị quyết số 08/2008/NQ-HĐND ngày 18 tháng 6 năm 2008 của Hội đồng nhân dân thành phố về mức phụ cấp và chế độ công tác phí đối với cán bộ, công chức làm việc chuyên trách tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả ở các cấp;
Căn cứ Công văn số 3536/BNV-CCHC ngày 06 tháng 12 năm 2007 của Bộ Nội vụ về phụ cấp đối với cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả ở các cấp;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ và Giám đốc Sở Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Mức phụ cấp, chế độ công tác phí, trang phục cho cán bộ, công chức làm việc chuyên trách và trang thiết bị tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả ở các cấp, như sau:

1. Phụ cấp:

a) Mức phụ cấp: 200.000 đồng/người/tháng.

Cán bộ, công chức đã hưởng phụ cấp này thì không hưởng chế độ trả lương làm thêm giờ quy định tại Thông tư liên tịch số 08/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 05 tháng 01 năm 2005 của Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính.

b) Số lượng:

- Sở, ban ngành thành phố: không quá 4 người. Riêng Sở Kế hoạch và Đầu tư: không quá 8 người.

- Quận: không quá 12 người.

- Huyện: không quá 10 người.

- Xã: không quá 4 người.

- Phường, thị trấn: không quá 5 người.

- Cấp xã có thực hiện cơ chế liên thông từ cấp xã lên cấp huyện: không quá 6 người.

2. Chế độ công tác phí: thực hiện theo Thông tư số 23/2007/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2007 của Bộ Tài chính về việc quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và quy định hiện hành của Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Trang phục:

a) Đồng phục nam: áo sơ mi trắng (dài tay hoặc ngắn tay), quần âu đen; giá 480.000 đồng/bộ/năm.

b) Đồng phục nữ: áo sơ mi trắng, khoác bên ngoài áo veston hoặc giả veston, quần âu đen; giá 580.000 đồng/bộ/năm.

c) Riêng lần đầu cấp 02 bộ, sau đó mỗi năm cấp một bộ. Đối với những cơ quan, đơn vị đã có quy định trang phục riêng của ngành thì thực hiện theo quy định của ngành.

4. Trang thiết bị:

- 01 bộ máy vi tính (có máy in);

- 01 máy fax;

- 01 máy điện thoại cố định;

- Bàn ghế làm việc;

- Băng ghế ngồi cho khách;

- 01 quạt đứng;

- Bảng niêm yết các quy trình;

- Tủ hồ sơ.

5. Kinh phí: nguồn kinh phí thực hiện các nội dung quy định tại khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 1 trên đây chi trong dự toán được giao hàng năm của cơ quan, đơn vị theo cấp ngân sách và được cấp ngoài kinh phí khoán của các cơ quan, đơn vị.

Điều 2. Các chế độ, chính sách nêu tại Điều 1 Quyết định này được thực hiện kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2008.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày và đăng Báo Cần Thơ chậm nhất là 05 ngày, kể từ ngày ký.

Giao Giám đốc Sở Nội vụ kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn việc thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, giám đốc sở, thủ trưởng cơ quan ban ngành thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Hữu Lợi